

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ
CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2808/TB-TCKT-ITACO 20

TpHCM, ngày 28 tháng 08 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO
 - Mã chứng khoán: ITA
 - Địa chỉ trụ sở chính: Lô 16, Đường 02, KCN Tân Tạo, Q.Bình Tân, Tp.HCM
 - Điện thoại: (08) 37505171/72/73
 - Fax: (08) 3750 8237
 - Người thực hiện công bố thông tin: *TRẦN HOÀNG AN*
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố

**I. Giải trình chênh lệch lợi nhuận trước và sau thuế giữa báo cáo tài chính bán
niên năm 2019 với báo cáo tài chính bán niên năm 2020:**

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ này	Kỳ trước	Chênh lệch	+/-%
A	Báo cáo tài chính riêng				
1	Lợi nhuận trước thuế	21.277	73.102	-51.825	-71%
2	Lợi nhuận sau thuế	18.887	57.720	-38.833	-67%
B	Báo cáo tài chính hợp nhất				
1	Lợi nhuận trước thuế	88.787	157.349	-68.562	-44%
2	Lợi nhuận sau thuế	74.802	129.430	-54.628	-42%

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020/2019 tương ứng là 18.887 triệu đồng/
57.720 triệu đồng giảm 38.833 triệu đồng, chủ yếu do Lợi nhuận gộp giảm: 54.413 triệu

đồng (chủ yếu do trong năm 2020 chịu sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên khả năng thu hút đầu tư trong và ngoài nước giảm)

B. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT:

Lợi nhuận sau thuế năm 2020/2019 tương ứng là 74.802 triệu đồng/ 129.430 triệu đồng giảm 54.628 triệu đồng, chủ yếu do Lợi nhuận gộp giảm 75.688 triệu (chủ yếu do trong năm 2020 chịu sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên khả năng thu hút đầu tư trong và ngoài nước giảm)

II. Giải trình chênh lệch một số chỉ tiêu liên quan đến báo cáo tài chính bán niên năm 2020 trước và sau kiểm toán.

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Chênh lệch	+/-%
A	Báo cáo tài chính riêng				
1	Lợi nhuận trước thuế	21.277	20.961	316	2%
2	Lợi nhuận sau thuế	18.887	15.985	2.902	18%
B	Báo cáo tài chính hợp nhất				
1	Lợi nhuận trước thuế	88.787	75.316	13.471	18%
2	Lợi nhuận sau thuế	74.802	61.124	13.678	22%

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG:

Biến động chỉ tiêu lợi nhuận của báo cáo tài chính riêng trước và sau kiểm toán chủ yếu do đánh giá lại chỉ tiêu Thu nhập thuế TNDN hoãn lại trong năm làm tăng lợi nhuận sau thuế 3.504 triệu đồng.

B. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT:

Biến động chỉ tiêu lợi nhuận của báo cáo tài chính hợp nhất trước và sau kiểm toán chủ yếu do một số nguyên nhân sau:

1. Điều chỉnh doanh thu, giá vốn hàng bán làm tăng lợi nhuận 201.851 triệu đồng.
2. Điều chỉnh tăng chi phí tài chính làm giảm lợi nhuận 79.933 triệu đồng (Chủ yếu do ghi nhận bổ sung chi phí lãi vay dự án Kiên Lương, trích bổ sung dự phòng các khoản đầu tư).
3. Điều chỉnh tăng 17.662 triệu đồng chi phí quản lý doanh nghiệp (Chủ yếu do hoàn nhập dự phòng khi thanh lý các khoản đầu tư).
4. Các điều chỉnh khác không đáng kể.

III. Giải trình các vấn đề cần nhấn mạnh:

1. Liên quan báo cáo soát xét báo cáo tài chính của đơn vị, kiểm toán có đoạn vấn đề cần nhấn mạnh liên quan đến việc ghi nhận doanh thu một lần cho toàn bộ thời gian

thuê lại đất tại Khu Công nghiệp Tân Tạo – Khu mở rộng và Khu Công nghiệp Tân Đức trên báo cáo tài chính riêng của Công ty và báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho 6 tháng đầu năm 2020, kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2020. Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau:

- Đối với báo cáo tài chính riêng, lũy kế đến ngày 30 tháng 06 năm 2020, Công ty đã ghi nhận doanh thu một lần cho toàn bộ thời gian cho thuê lại đất đã phát triển cơ sở hạ tầng tại Khu Công nghiệp Tân Tạo – Khu Mở Rộng trên tổng diện tích là 904.047 m².
 - Đối với báo cáo tài chính hợp nhất, lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, Tập đoàn đã ghi nhận doanh thu một lần cho toàn bộ thời gian cho thuê lại đất tại Khu Công nghiệp Tân Tạo – Khu Mở Rộng trên tổng diện tích là 904.047 m² và Khu Công Nghiệp Tân Đức trên tổng diện tích là 1.651.007 m².
 - Giá vốn tương ứng bao gồm tiền thuê đất phải trả dựa trên đơn giá thuê đất ước tính theo hợp đồng thuê đất hàng năm và các phụ lục hợp đồng liên quan đã được ký kết với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm ghi nhận doanh thu. Vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn đang trong quá trình làm việc với các cơ quan Nhà nước để xác định và nộp tiền thuê đất một lần cho diện tích đất đã được cho thuê lại và Ban Tổng Giám đốc cũng đã nộp các hồ sơ cần thiết đến các cơ quan Nhà nước và đang chờ phản hồi từ các cơ quan này về các vấn đề trên. Kết quả sau cùng hiện chưa xác định được. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định trình bày khoản phải trả Nhà nước liên quan đến chi phí thuê đất này là một khoản nợ tiềm tàng theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 18 – Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng. Kiểm toán viên đã đưa ra kết luận soát xét báo cáo tài chính hợp nhất năm phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất bán niên năm 2020 của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 06 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất bán niên năm 2020 và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất bán niên năm 2020 cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và có vấn đề cần nhấn mạnh là nhằm mục đích lưu ý người đọc đến thuyết minh trình bày về Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng của Ban Tổng Giám đốc.
2. Liên quan báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính của kiểm toán có đoạn vấn đề cần nhấn mạnh liên quan đến khoản đầu tư công nợ với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Tân Tạo (“TEDC”) và Công ty Cổ phần Năng lượng Tân Tạo 2 (“TEC2”) trên báo cáo tài chính riêng của Công ty và báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho 6 tháng đầu năm 2020, kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2020. Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau:

Đây là khoản đầu tư và công nợ của Tập đoàn liên quan đến đầu tư dự án Nhà máy Nhiệt điện Kiên Lương. Hiện nay, Tập đoàn vẫn tiếp tục bám sát làm việc với cơ quan, ban ngành để kiến nghị Chính phủ đưa Dự án Kiên Lương vào quy hoạch

phát triển điện lực quốc gia vì hiện nay Việt Nam vẫn thiếu điện đặc biệt là khu vực phía Nam. Vì vậy, theo đánh giá của Ban Tổng Giám đốc, khoản công nợ phải thu TEDC và giá trị khoản đầu tư vào TEDC và TEC 2 được đảm bảo bằng tài sản là cơ sở hạ tầng đã được đầu tư và giá trị diện tích đất của dự án tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

3. Ý kiến của kiểm toán viên không phải là ý kiến ngoại trừ và báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng/hợp nhất của Công ty/Tập đoàn tại ngày 30 tháng 06 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng/ hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng/hợp nhất cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2020 kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng/hợp nhất.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty chúng tôi về số chênh lệch số liệu giữa kỳ này so với kỳ trước, giữa Báo cáo tài chính trước và sau kiểm toán; các vấn đề cần nhấn mạnh cũng như một số chỉ tiêu phân loại lại số liệu tương ứng trên Báo cáo kiểm toán.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/08/2020 tại đường dẫn: <http://itaexpress.com.vn/>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

P.TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN HOÀNG AN